

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số/634/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân Bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2013 - 2020”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 16/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;

Thực hiện Chương trình hành động số 34-TTr/TU ngày 27/3/2012 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 2211/TTr-CAT-PV28 ngày 12 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân Bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2013 - 2020” và dự toán kinh phí thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an (V28);
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND Tỉnh;
- UBMTTQ Tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC, PV28.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông

Hà Giang, ngày 17 tháng 8 năm 2013

ĐỀ ÁN

**“Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân
Bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2013 - 2020”**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ- UBND ngày 18/2013
của UBND tỉnh Hà Giang)

PHẦN I

**ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Hà Giang là tỉnh miền núi, biên giới cực bắc của Tổ quốc Việt Nam, có diện tích tự nhiên là 7.945,79 km². Dân số hơn 755.632 người, với 22 dân tộc cùng chung sống. Trong đó dân tộc Mông chiếm 32,18%, Tày chiếm 23,21%, Dao chiếm 15,09%, Kinh chiếm 13,2%, Nùng chiếm 9,8%, còn lại là các dân tộc khác. Tỉnh có 10 huyện và 1 thành phố với 195 xã, phường, thị trấn với 2.069 thôn, bản (trong đó có 7 huyện, 34 xã, thị trấn và 145 thôn, bản giáp biên giới). Tỉnh được chia thành 3 vùng: Vùng cao núi đá phía Bắc (gồm 4 huyện: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ); Vùng cao núi đất phía Tây (gồm 2 huyện: Hoàng Su Phì, Xín Mần); Vùng núi thấp (gồm 5 huyện: Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, Bắc Mê và thành phố Hà Giang). Có 277,556 km đường biên giới tiếp giáp với hai tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc); có 4 cặp cửa khẩu (trong đó: 01 cặp cửa khẩu chính và 03 cặp cửa khẩu phụ), ngoài ra còn nhiều “Lối mờ” ở dọc biên giới để nhân dân hai bên thường xuyên qua lại biên giới quan hệ giao lưu thăm thân, buôn bán trao đổi hàng hóa. Trình độ văn hóa, hiểu biết pháp luật của nhân dân còn hạn chế, dân cư phân bố không đồng đều ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và sự phấn đấu nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đời sống của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh được cải thiện; kinh tế, văn hóa, xã hội, sự nghiệp giáo dục, y tế ... có nhiều khởi sắc và phát triển đúng hướng; nhiều hủ tục, tập quán lạc hậu được đẩy lùi. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, Hà Giang vẫn là tỉnh nghèo, kinh tế chậm phát triển và phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Bên cạnh đó các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường các hoạt động chống phá cách mạng với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm hơn nhằm thực hiện âm mưu hoạt động “Diễn biến hoà bình” chống phá cách mạng nước ta trên nhiều phương diện, chúng đang tìm cách tác

động vào đường lối, chính sách, pháp luật của Việt Nam, thúc đẩy quá trình “*Tự diễn biến, tự chuyển hoá*” trong nội bộ ta; lợi dụng những sơ hở, thiếu sót để thâm nhập chống phá nội bộ, kích động, lôi kéo thực hiện các hành vi chống phá ta. Trên tuyến biên giới: hoạt động vi phạm chủ quyền, lãnh thổ, xuất nhập cảnh trái phép, người lao động tự do, phụ nữ Việt Nam đi lấy chồng ở Trung Quốc có chiều hướng gia tăng. Trong nội địa: Vấn đề phát triển đạo trái pháp luật, lôi kéo thành lập “*Nhà nước Móng*”, dân di cư tự do, đơn thư khiếu kiện, tái trồng cây thuốc phiện; Tình hình tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy đang có những diễn biến hết sức phức tạp, gây khó khăn cho công tác phòng ngừa, đấu tranh của ta.

Đây là những khó khăn, thách thức đòi hỏi cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp, Thủ trưởng các ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và toàn dân phải phối hợp chặt chẽ hơn nữa, đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở Pháp lý

- Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo ANQG trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

- Nghị quyết số 09/CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

- Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 16/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”.

- Chương trình hành động số 34 ngày 27/3/2012 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 27/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Sự cần thiết

2.1. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới tình hình thế giới và khu vực có thể có những diễn biến phức tạp, ở Trung Đông xung đột sẽ gia tăng, căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên

ngày một nghiêm trọng. Mỹ tiếp tục triển khai các biện pháp chuyển trọng tâm chuyển chiến lược sang Châu Á - Thái Bình Dương; vừa hợp tác vừa kiềm chế Trung Quốc, mở rộng các lực lượng đồng minh.

Trong nước, tình hình kinh tế, xã hội sẽ còn khó khăn, nhất là vấn đề kinh tế chậm phát triển, lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao. Vấn đề Biển đông sẽ vẫn diễn biến phức tạp, nhất là tranh chấp chủ quyền, không loại trừ phía Trung Quốc tiếp tục gây khó khăn cho các hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí, đánh bắt cá của ngư dân ta... Hoạt động khủng bố tuy chưa xảy ra, xong các dấu hiệu cho thấy nguy cơ xảy ra cao. Vấn đề tự diễn biến, tự chuyển hoá trong nội bộ ngày càng quyết liệt và công khai hơn (đã có đối tượng công khai tuyên truyền các quan điểm không đúng với quan điểm của Đảng và Nhà nước. Đảng chú ý một số đối tượng lợi dụng việc lấy ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung dự thảo Hiến pháp năm 1992 đòi xóa bỏ điều 4 của Hiến pháp, xây dựng Hiến pháp mới...). Tình hình tội phạm đang ở trong xu hướng tăng, nhất là tội phạm về ma túy, tội phạm hình sự, tội phạm công nghệ cao...phương thức, thủ đoạn phạm tội của chúng rất liêu lĩnh, manh động gây nhức nhối trong xã hội (như hành vi chặt tay nạn nhân để cướp tài sản, sử dụng vũ khí để gây án hoặc khi hành vi buôn bán ma túy bị phát hiện truy bắt thì sẵn sàng dùng vũ khí để cố thủ, chống trả...).

Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hà Giang sẽ còn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp; Các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng tăng cường các hoạt động chống phá với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi và ngày càng nguy hiểm hơn, nhất là các hoạt động lôi kéo thành lập "Nhà nước Mông", tuyên truyền, phát triển đạo trái pháp luật, kích động di cư tự do, khiếu kiện đông người, vượt cấp...; Tình hình tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy đã và đang có những diễn biến hết sức phức tạp; Tình trạng công dân xuất cảnh sang Trung Quốc lao động, làm thuê tăng cao và chưa có giải pháp quản lý hiệu quả; các vi phạm về tài nguyên, khoáng sản, môi trường gia tăng; vấn đề thiên tai, bão lụt, cháy nổ vẫn xảy ra và có nguy cơ tăng cao...

2.2. Cơ sở thực tiễn

Hàng năm, Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và phát huy tác dụng của phong trào toàn dân bảo vệ ANTT bằng việc ban hành Chỉ thị, Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo ANTT; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các kế hoạch chỉ đạo thực hiện, kết quả công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, thu hút sự tham gia đông đảo của nhân dân, phát huy hiệu quả trong phòng chống tội phạm. Hiện nay 195/195 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã xây dựng và duy trì hoạt động mô hình tự quản về ANTT (Thực hiện theo Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 14/9/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTT và Kế hoạch số 246/KH-CAT ngày 20/9/2007 của Công an tỉnh hướng dẫn xây dựng các mô hình tự quản về ANTT trên địa bàn tỉnh Hà Giang). Qua tổng kết 12 năm thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới (1998 - 2010) và tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01 giữa Ban Thường trực - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức

thành viên (2001- 2011), khẳng định nhiều mô hình về phong trào toàn dân BVANTQ hoạt động có hiệu quả và cần được tiếp tục phát huy, nhân rộng, điển hình như:

- Mô hình phòng chống tội phạm được bố trí ở thôn, xóm, bản, được triển khai từ cuối 2007 đến nay, như: mô hình "*Tiếng mõ an ninh, chiếc gậy an toàn*" của huyện Yên Minh; mô hình điềm về ANTT tại xã Vĩ Thượng, Quang Bình; Thôn điềm về ANTT (*Thôn My Bắc, xã Tân Bắc, Quang Bình*); mô hình "*Tổ dân cư tự quản*" của xã Tân Quang, huyện Bắc Quang; mô hình tự quản phường Trần Phú, thành phố Hà Giang.

- Mô hình phòng chống tội phạm trên tuyến biên giới: Xây dựng được 05 mô hình điềm tại các xã của huyện Đồng Văn, Yên Minh, Mèo Vạc, Xín Mần, Vị Xuyên; Tổ tuần tra chốt chặn của huyện Đồng Văn.

- Mô hình "*Quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật*": 03 mô hình (T.P Hà Giang và huyện Vị Xuyên), mô hình "*Cai nghiện ma túy tại công đồng dân cư, gia đình*", "*phòng chống tội phạm mua bán người*" của huyện Đồng Văn; mô hình "*Quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật*" của huyện Vị Xuyên; mô hình "*Tổ dân cư tự quản về an ninh trật tự*" của huyện Bắc Quang; mô hình "*Tiếng mõ an ninh thôn, bản*" của huyện Quang Bình.

Các mô hình trên đã góp phần giúp các xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp được đảm bảo an toàn về an ninh, trật tự (*qua kiểm tra đánh giá toàn tỉnh có trên 50% thôn, bản, tổ dân phố... có phong trào khá và an toàn về ANTT*). Ngoài ra, thông qua 1.295 tổ an ninh nhân dân gắn với tổ hòa giải ở các thôn, bản và việc tổ chức "*Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT*" hàng năm ở các thôn, xóm, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đã tạo được khí thế sôi nổi, mang ý nghĩa thiết thực trong công tác đảm bảo ANTT trên tinh thần *tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải*. Khẳng định rằng, khi người dân thật sự làm chủ trong việc tham gia bảo vệ ANTT, ý thức tự quản và tinh thần cảnh giác được nâng lên, là điều kiện cơ bản để duy trì phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, đồng thời góp phần tích cực trong công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể xã hội ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT đã được quan tâm thực hiện; trung bình 1 năm có 24 chuyên mục được đăng tải trên báo Hà Giang; 48 lượt tin bài được phát sóng trên đài phát thanh và truyền hình tỉnh Hà Giang; nhiều buổi truyền thông trực tiếp được các ngành, đơn vị, tổ chức đoàn thể thực hiện.

Tuy nhiên, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn những hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở. Phong trào phát triển chưa đồng đều, có nơi, có lúc còn mang tính hình thức, nội dung còn thiếu sức lôi cuốn cán bộ và nhân dân tự giác tham gia; một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân còn mất cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn hoạt động "*Diễn biến hòa bình*" của các thế lực thù địch và hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Do đó chưa phát huy được ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ an ninh trật tự, còn trông chờ, ỷ lại, phó mặc cho cơ quan chức năng.

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng trên đây là do:

- Một số nơi cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chưa quán triệt sâu sắc công tác Dân vận của Đảng, chưa huy động tốt sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật về an ninh trật tự chưa thấm sâu đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Vai trò nòng cốt trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT của lực lượng Công an ở một số nơi chưa phát huy tốt.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác xây dựng phong trào còn hạn chế, chưa nhân rộng được các mô hình điển hình tiên tiến hoặc xây dựng mô hình còn mang tính hình thức.

- Nhiều Nghị quyết liên tịch, nhiều Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội không tập trung, nội dung chồng chéo, hiệu quả hoạt động thấp.

- Các điều kiện như: kinh phí, phương tiện chưa được quan tâm đúng mức.

Trước những diễn biến tình hình phức tạp và hạn chế, tồn tại nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án "*Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới*" giai đoạn 2013 - 2020 nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.

PHẦN II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến cơ bản về nhận thức và hành động trong toàn xã hội về phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng chống tội phạm. Đến năm 2020 không có xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường còn phong trào yếu. Ngăn chặn hiệu quả âm mưu hoạt động "*Diễn biến hòa bình*" của các thế lực thù địch, giảm dần tiến tới loại bỏ các nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội trên địa bàn, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. *Xây dựng mô hình; xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường an toàn về ANTT:*

- 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường có mô hình quần chúng tham gia giữ gìn ANTT, trong đó: có 700 mô hình mới, tiêu biểu xuất sắc.

- 100% xã, phường, thị trấn có lực lượng nông cốt (*Công an xã, bảo vệ dân phố*) đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng; cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường bố trí đủ lực lượng bảo vệ theo quy định.

- Xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. Phần đầu đến năm 2015 có trên 70% số đơn vị đạt tiêu chuẩn và đến năm 2020 có trên 90% số đơn vị đạt tiêu chuẩn.

2.2. Công tác tuyên truyền:

- Đến năm 2015: Các cấp từ tỉnh đến xã xây dựng được đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đủ sức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác tuyên truyền, 100% được tập huấn kiến thức cơ bản và kỹ năng tuyên truyền về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Từ năm 2016, tiếp tục bổ sung, kiện toàn thay thế đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo quy định.

- Đến năm 2015: Có 50 chuyên mục liên quan đến an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được đăng tải trên báo Hà Giang; 90 lượt tin, bài phát sóng của Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; Từ năm 2016 đến năm 2020: 125 chuyên mục liên quan đến an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được đăng tải trên báo Hà Giang; 225 lượt tin, bài phát sóng của Đài phát thanh và truyền hình tỉnh.

2.3. Công tác đào tạo, tập huấn:

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ bảo vệ cho khoảng 700 cán bộ chủ chốt của các thôn, bản, tổ dân phố... (*Công an viên, dân quân, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường và lực lượng nông cốt phòng chống tội phạm không được hưởng lương*).

II. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của toàn dân về xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ qua các phương tiện thông tin đại chúng và qua các hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng.

2. Xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "*An toàn về ANTT*".

3. Tăng cường nguồn lực về con người và kinh phí để phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Tăng cường nguồn lực toàn diện cho lực lượng Công an xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở. Tập trung xây dựng các mô hình tổ chức quần chúng tự quản về ANTT.

5. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền sâu rộng, đặc biệt trong dịp tổ chức "*Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ*" 19/8, "*Ngày toàn dân phòng chống ma túy*" 21/6, "*Ngày hội toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*", các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

A. Nhiệm vụ

1. Các cấp ủy Đảng hàng năm có Nghị quyết lãnh đạo; Chủ tịch UBND các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp có chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ

trong cơ quan đơn vị mình. Đồng thời tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện phong trào, đảm bảo phát huy hiệu quả.

2. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của toàn dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

3. Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới.

4. Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

5. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa lực lượng Công an với Quân sự, Biên phòng, các sở ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân về xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

6. Xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với nhân dân; xây dựng lực lượng chuyên trách làm công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đủ sức hoàn thành nhiệm vụ.

7. Xây dựng, củng cố lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp vững mạnh, hoạt động có hiệu quả, đủ năng lực làm hạt nhân, nòng cốt tổ chức xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ ở cơ sở.

B. Giải pháp

1. Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của Chính quyền các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể. Phải xác định đây là một trong những nhiệm vụ, công tác trọng tâm cần được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục.

2. Chủ tịch UBND các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp phải xác định đúng đắn vị trí, vai trò, nhiệm vụ của phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục của cấp mình, ngành mình, làm cơ sở để thực hiện các mục tiêu đã đề ra; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ thuộc địa bàn và lĩnh vực được phân công quản lý.

3. Các lực lượng vũ trang phải tích cực, chủ động thực hiện tốt Quy chế phối hợp và giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh có liên quan; làm tốt công tác tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã nội địa về chủ quyền biên giới, công tác bảo vệ biên giới, chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về quản lý biên giới.

4. Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có chương trình, nội dung tuyên truyền phù hợp; lồng ghép với việc tuyên truyền thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội. Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng mở chuyên trang, chuyên mục, dành thời lượng truyền về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; bổ sung chương trình giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị. Xây dựng bản tin chuyên đề và trang thông tin điện tử về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

5. Hình thức, phương pháp truyền truyền phù hợp, đa dạng với từng địa bàn, lĩnh vực và điều kiện, nhận thức của các nhóm đối tượng. Nội dung truyền truyền được biên tập thành đề cương, ngắn gọn, dễ nói, dễ hiểu, dễ nhớ. Có thể thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp (*cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố, cụm dân cư*); lồng ghép vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, giáo dục quốc phòng – an ninh; tổ chức các cuộc hội thảo, hội thi, hội diễn... để truyền truyền.

Chú trọng công tác truyền truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại cộng đồng vào dịp mở các đợt cao điểm vận động quần chúng tham gia tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội; tổ chức "Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Ngày toàn dân phòng chống ma túy", "Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy", "Năm an toàn giao thông"...

6. Phương pháp tổ chức, xây dựng phong trào cần vận dụng linh hoạt đối với từng lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Gắn phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ với các phong trào, các cuộc vận động cách mạng khác như: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa...

7. Chú trọng công tác sơ kết rút kinh nghiệm, tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Kết quả phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đối với khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường là một trong những tiêu chí để đánh giá, bình xét, phân loại đối với tổ chức Đảng và Chính quyền ở cơ sở. Người đứng đầu chính quyền các cấp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp chủ động có giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kiên quyết những cán bộ chưa thực sự gương mẫu chấp hành pháp luật, gây phiền hà, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

8. Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên tịch, liên ngành có nội dung liên quan đến công tác vận động toàn dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội thành một Ban chỉ đạo chung thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã, do đồng chí Chủ tịch UBND các cấp làm trưởng Ban chỉ đạo.

9. Tập trung chỉ đạo nhằm tạo được sự chuyển biến tích cực trong tổ chức và hoạt động của toàn lực lượng Công an nhân dân về thực hiện nhiệm vụ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, để trong bất cứ điều kiện và hoàn cảnh nào cũng huy động được sức mạnh to lớn của nhân dân tham gia bảo vệ ANTT và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh.

10. Nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách, như: Cơ chế phối hợp, phân công trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, xây dựng lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và đầu tư trang thiết bị, điều kiện làm việc. Bổ sung, hoàn thiện chính sách về thi đua khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

IV. KINH PHÍ ĐẢM BẢO

1. Tổng kinh phí đề án: **42.820 triệu**; trong đó:

- Ngân sách địa phương đảm bảo: **39.562 triệu**; trong đó cấp tỉnh: **25,652 tỷ**, cấp huyện **17,150 tỷ**;

- Số kinh phí còn lại các cơ quan, doanh nghiệp tự huy động thực hiện.

Căn cứ kế hoạch triển khai cụ thể từng năm của Công an tỉnh, Ngân sách địa phương sẽ bố trí trong dự toán ngân sách ngay từ đầu năm; các cơ quan, doanh nghiệp lập dự toán để làm căn cứ triển khai thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện Đề án chia theo lộ trình thực hiện hàng năm và phân khai nguồn kinh phí thực hiện Đề án (có biểu dự toán kinh phí kèm theo).

PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CƠ CHẾ ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Giao cho Ban chỉ đạo Thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc triển khai, thực hiện Đề án này.

2. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan, Công an tỉnh tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, sáp nhập, thành lập 01 Ban Chỉ đạo chung để thống nhất chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, phòng chống tội phạm và ma túy, mại dâm, HIV/AIDS của tỉnh do 01 đồng chí Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các đơn vị, địa phương có liên quan làm thành viên.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án, đồng thời phối hợp với Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở đơn vị, địa phương mình.

4. Định kỳ (6 tháng và 1 năm) Ban Chỉ đạo của tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công an tình hình, kết quả thực hiện Đề án theo quy định; Kết thúc giai đoạn 1 tiến hành tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh: Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo của tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp tham mưu cho Ban Chỉ đạo của tỉnh chỉ đạo triển khai

thực hiện có hiệu quả Đề án. Có trách nhiệm hướng dẫn, xây dựng kế hoạch tham mưu cho Ban chỉ đạo tỉnh tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công nhân viên chức, học sinh, sinh viên và toàn thể nhân dân trên địa bàn biết và hiểu rõ được ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào và vai trò của quần chúng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.

- Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình kết quả báo cáo UBND tỉnh và tham mưu cho UBND tỉnh sơ, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện phong trào và thực hiện tốt Đề án.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tham mưu cho Hội đồng giáo dục quốc phòng của tỉnh thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên phối hợp với Công an xã thực hiện nghiêm túc Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về thực hiện * phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng. Thường xuyên thông báo tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, UBND và nhân dân nơi đóng quân, góp phần thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành, đoàn thể thực hiện tốt Chỉ thị số 15 -CT/TU ngày 19/7/2012 của BTU Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh Biên giới trong tình hình mới. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, thôn, bản khu vực biên giới theo Chỉ thị số 39/CT-UB ngày 18/12/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

4. Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của toàn dân về xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Xây dựng bộ máy Công an xã, thị trấn trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác trong tình hình mới. Đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; chỉ đạo các lực lượng liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, đảm bảo tiến độ và duy trì hoạt động. Rà soát, rút kinh nghiệm hoạt động của các mô hình tự quản, xem xét nhân rộng, xây dựng mới những mô hình, điển hình tiên tiến có hiệu quả. Huy động nguồn lực, quan tâm xây dựng củng cố phong trào, duy trì hoạt động có hiệu quả Ban chỉ đạo của huyện, thành phố và cấp xã, phường, thị trấn ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn.

6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và tự cân đối kinh phí để tổ chức thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

III. DỰ BÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Khi chưa có Đề án, hàng năm toàn tỉnh có trên 50% thôn, bản, tổ dân phố... có phong trào khá và an toàn về an ninh trật tự, góp phần xây dựng, củng cố hệ thống chính trị các cấp ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Khi Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, có hiệu lực tổ chức thực hiện sẽ tác động rất lớn đến cơ chế chính sách điều hành, tác động đến nhận thức, hành động của mỗi công dân, hộ gia đình, khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường, người được thụ hưởng các lợi ích từ thực hiện Đề án, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm được thực hiện theo quy định của pháp luật, đồng thời phù hợp với lộ trình xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, mang tính xã hội hóa ngày càng cao trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3. Đề án được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTO, góp phần làm thất bại âm mưu hoạt động Chiến lược "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, hoạt động của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đàm Văn Bông